

Số: 181 /BC-UBND

Bình Định, ngày 09 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả 07 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Công văn số 5508/BNV-TCBC ngày 10/9/2024 của Bộ Nội vụ về việc báo cáo kết quả 07 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nội vụ như sau:

I. Về hoàn thiện chính sách, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNNCL), UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 08/NQ-CP, đồng thời đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể: Kế hoạch sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bình Định¹; Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 35-KH/TU của Tỉnh ủy triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập²; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập³; Công văn số 1568/UBND-NC ngày 28/3/2022 triển khai thực hiện Công điện số 209/CD-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017; Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định ban hành Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kế hoạch số 99-KH/TU ngày 04/6/2024 về Kế hoạch thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số

¹ Quyết định số 1980/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh.

² Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh.

³ Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh.

134/KH-UBND ngày 05/7/2024 về việc thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ.

Việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII theo Nghị quyết số 19-NQ/TW đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh đặc biệt quan tâm và chỉ đạo sâu sát đến tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương. Quá trình triển khai thực hiện bảo đảm nghiêm túc, chặt chẽ, đúng định hướng, nội dung theo chủ trương của Chính phủ; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy của Đảng, Nhà nước. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo định hướng chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

(cụ thể tại Phụ lục 1 kèm theo)

II. Về sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL

1. Kết quả về sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL

- Số lượng ĐVSNCL tại thời điểm 30/9/2024: 707 đơn vị, giảm được 166 đơn vị, tương ứng giảm 19,02% số đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015, đạt mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 19-NQ/TW.

- Số lượng ĐVSNCL dự kiến đến ngày 31/12/2024: 703 đơn vị.

(cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo)

2. Kết quả sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL của từng ngành, lĩnh vực

a) Giáo dục - Đào tạo: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy; Công văn số 5509/UBND-VX ngày 11/9/2018 về việc thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 1763/SGDDĐT-TCCB ngày 18/9/2018 về việc thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông. Kết quả: đã thực hiện hợp nhất các trường mầm non, tiểu học theo hướng trên địa bàn mỗi xã chỉ có 01 trường mầm non, tiểu học công lập; sắp xếp, tinh gọn các cơ sở giáo dục. Đến nay toàn tỉnh có 574 cơ sở giáo dục, trong đó 170 trường mầm non, 205 trường tiểu học, 145 trường trung học cơ sở, 53 trường trung học phổ thông, 01 trung tâm giáo dục thường xuyên (giảm 50 đơn vị).

b) Giáo dục nghề nghiệp: Đã thực hiện sáp nhập các Trường Trung cấp vào Trường Cao đẳng, sáp nhập Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục hướng nghiệp, Trung tâm dạy nghề thành một cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn cấp huyện (giảm 08 đơn vị, đến nay có 14 đơn vị giáo dục nghề nghiệp).

c) Y tế: Thực hiện sắp xếp theo mô hình mỗi cấp huyện chỉ có một Trung tâm y tế đa chức năng (trừ các huyện có bệnh viện đạt hạng II trở lên), bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác; sắp xếp hợp lý các phòng khám đa khoa khu vực; sắp xếp các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng cấp tỉnh thành trung tâm phòng ngừa và kiểm soát dịch

bệnh cùng cấp trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ và hoạt động lồng ghép (giảm 18 đơn vị, đến nay có 21 đơn vị).

d) Khoa học và công nghệ: Thực hiện sắp xếp lại các tổ chức khoa học và công nghệ nhằm giảm mạnh đầu mối; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ theo hướng về cơ bản chỉ tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở (giảm 02 đơn vị, đến nay có 03 đơn vị).

đ) Văn hóa, thể dục, thể thao: Thực hiện sắp xếp lại các đơn vị nghệ thuật biểu diễn công lập theo hướng mỗi tỉnh chỉ giữ lại một đoàn nghệ thuật công lập truyền thống tiêu biểu; sáp nhập các trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc Sở Văn hóa và Thể thao thành một đầu mối. Cụ thể: hợp nhất Nhà hát tuồng Đào Tấn và Đoàn Ca kịch Bài chòi Bình Định và tổ chức lại thành Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao; hợp nhất Trường Năng khiếu Thể thao và Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao và tổ chức lại thành Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể thao tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; sáp nhập Ban Quản lý Di tích vào Bảo tàng Tổng hợp tỉnh và tổ chức lại thành Bảo tàng tỉnh Bình Định (giảm 16 đơn vị, đến nay có 17 đơn vị).

e) Thông tin và truyền thông: Hợp nhất Trung tâm Tin học và Trung tâm Công báo thành Trung tâm Tin học - Công báo Bình Định trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; sáp nhập Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin - Viễn thông và Trung tâm Hạ tầng Công nghệ thông tin thành Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ tài nguyên và môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh (giảm 03 đơn vị, đến nay có 02 đơn vị).

g) Sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác (gồm: nông nghiệp và phát triển nông thôn; lao động – thương binh và xã hội; tài nguyên và môi trường; xây dựng; công thương; đầu tư phát triển,...): chuyển giao Trạm chăn nuôi và thú y, Trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện; sắp xếp, sáp nhập các Trung tâm phát triển quỹ đất vào Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp huyện; sắp xếp, sáp nhập và tổ chức lại các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (giảm 69 đơn vị, đến nay có 76 đơn vị).

* Đánh giá chung: căn cứ các văn bản quy định liên quan, UBND tỉnh đã tiến hành tổ chức, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn các đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, hạn chế sự trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm tối đa hiệu quả của công tác chỉ đạo, điều hành, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn một số hạn chế, vướng mắc nhất định: cơ chế tự chủ về tài chính của các đơn vị trước khi sáp nhập, hợp nhất khác nhau (có đơn vị là đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên; có đơn vị là đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên) nên khó khăn trong việc xác định cơ chế tài chính và lộ trình về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập. Một số đơn vị sự nghiệp công lập chưa tích cực, chủ động trong việc khai thác nguồn thu hiệu quả để chuyển sang thực hiện chế độ tự chủ hoàn toàn về tài chính theo lộ trình quy định

(cụ thể tại Phụ lục 3 kèm theo)

III. Về số lượng người làm việc trong ĐVSNCL

1. Về sử dụng, quản lý biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp

- Từ năm 2015 đến năm 2021, tỉnh đã thực hiện tinh giản được 3.008/30.028 người so với năm 2015, đạt tỷ lệ 10,01% đảm bảo theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của tỉnh.

- Đến năm 2024, tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 25.397 người, số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp là 872 người; tiếp tục giảm 1.623 người so với năm 2021, đạt tỷ lệ 6%.

Việc quản lý và sử dụng biên chế, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước. Các cơ quan được giao biên chế, số lượng người làm việc đã thực hiện tuyển dụng người vào làm việc theo đúng nhu cầu, vị trí việc làm, bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định. UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm đối với 100% đơn vị thuộc tỉnh theo quy định; đồng thời, ủy quyền cho Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm đối với các ĐVSNCL thuộc thẩm quyền quản lý. Hằng năm các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức theo quy định để đưa ra khỏi đội ngũ công chức, viên chức đối với những người 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ.

(cụ thể tại Phụ lục 4 kèm theo)

2. Số lượng cấp phó của người đứng đầu ĐVSNCL

Công tác bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh được thực hiện nghiêm túc theo quy định. Việc bổ nhiệm cấp phó hoặc tương đương tại các đơn vị sự nghiệp căn cứ theo quy định tại Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước và Quy định số 05-QĐ/TU ngày 07/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Tính đến thời điểm ngày 30/9/2024, số lượng cấp phó của ĐVSNCL là 956 người *(cụ thể tại Phụ lục 5 kèm theo)*.

3. Về thực hiện chính sách tinh giản biên chế, xây dựng Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế

- Việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế được thực hiện theo đúng Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế (trước đây là Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều

của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế).

Kết quả thực hiện: Từ năm 2015 đến nay, tỉnh đã giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với 404 người là viên chức (trên tổng số 659 người được giải quyết chế độ, chính sách tinh giản biên chế). Việc giải quyết chính sách tinh giản biên chế được thực hiện đối với những viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, không đạt tiêu chuẩn quy định về phẩm chất, năng lực, sức khỏe, những người dôi dư do xác định vị trí việc làm và sắp xếp tổ chức.

- Xây dựng Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế: UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc việc tinh giản biên chế và sử dụng biên chế theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước. Xác định mục tiêu, lộ trình để thực hiện tinh giản biên chế phù hợp với tình hình, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã triển khai xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về việc phê duyệt biên chế của tỉnh giai đoạn 2022 – 2026; đồng thời, đã ban hành các Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế giai đoạn 2022 – 2026⁴, giai đoạn 2024 - 2026⁵.

IV. Về đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công

1. Kết quả xây dựng và phê duyệt Đề án tự chủ của các ĐVSNCL

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 4817/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 phê duyệt Kế hoạch, lộ trình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn năm 2018 - 2020, năm 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Quyết định 3416/QĐ-UBND ngày 14/09/2023 về Ban hành Kế hoạch đổi mới và nâng cao năng lực tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và các sở, ngành trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo.

Tính đến ngày 30/9/2024, có 100% ĐVSNCL trên địa bàn tỉnh đã được giao tự chủ tài chính (707/707 đơn vị).

Việc giao quyền thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính đã giúp các ĐVSNCL chủ động trong việc sử dụng biên chế, tài sản và kinh phí một cách hợp lý, tăng cường khai thác nguồn thu, thu đúng, thu đủ để đảm bảo yêu cầu hoạt động của đơn vị, phát triển và mở rộng các hoạt động dịch vụ ngày càng đa dạng và phong phú hơn, nâng cao được chất lượng dịch vụ, đầu tư thêm được cơ sở vật chất; tạo được những chuyển biến tích cực trong quản lý tài chính, ngân sách ở các cơ quan, đơn vị và tạo ra cơ chế khuyến khích các cơ quan, đơn vị chi tiêu có hiệu quả, hướng đến kết quả đầu ra, tiết kiệm ngân sách.

2. Kết quả thực hiện việc chuyển đổi các ĐVSNCL sang cơ chế tự chủ (số liệu cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo)

⁴ Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh.

⁵ Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh.

- *Dịch vụ sự nghiệp công được cung ứng theo cơ chế thị trường*: Gồm dịch vụ quản lý công viên, trồng và quản lý chăm sóc cây xanh, hoa cảnh vỉa hè, đường phố, dải phân cách, vòng xoay; dịch vụ chiếu sáng đô thị; dịch vụ thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng. Ngày 01/12/2020, UBND tỉnh phê duyệt Quyết định số 75/2020/QĐ-UBND ban hành Quy định về quản lý dịch vụ công đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định, đây là cơ sở để các sở, ban, ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, cũng như triển khai quyết toán kinh phí thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, các dịch vụ công này ở một số địa phương không còn do Nhà nước cung cấp mà đã được chuyển giao cho các doanh nghiệp là Công ty cổ phần do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ, các doanh nghiệp khác trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện. Cụ thể: trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, các dịch vụ này đã được UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức đấu thầu công khai và các đơn vị trúng thầu là Công ty cổ phần Công viên cây xanh và Chiếu sáng đô thị Quy Nhơn, Công ty cổ phần Môi trường Bình Định; tuy nhiên, ở các địa phương khác của tỉnh, dịch vụ sự nghiệp công nói trên vẫn tiếp tục được Nhà nước tổ chức thực hiện, UBND các huyện, thị xã vẫn đang giao nhiệm vụ thực hiện dịch vụ này cho các đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương, như: Ban Quản lý nước sạch và Vệ sinh môi trường huyện, Phòng Quản lý Đô thị thị xã, Hạt Quản lý giao thông công chính huyện,....

- Về kế hoạch chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện thành Công ty Cổ phần: Đến nay, việc thực hiện chuyển các ĐVSNCL thuộc tỉnh đủ điều kiện thành loại hình công ty cổ phần giai đoạn 2021-2025 chưa hoàn thành theo Kế hoạch đã phê duyệt. Năm 2020, việc chuyển đổi ĐVSNCL tại 05 đơn vị theo danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Văn bản số 1129/TTg-ĐMDN ngày 31/8/2018 (Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng; Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy, bộ; Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải; Ban Quản lý Cảng cá Bình Định, Trung tâm Giống cây trồng) tạm dừng theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình tại Công văn số 1284/VPCP-ĐMDN ngày 20/02/2020 của Văn phòng Chính phủ.

Ngày 01/4/2022, Thủ tướng Chính phủ có Công văn số 292/TTg-ĐMDN về việc phê duyệt danh mục ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh Bình Định chuyển thành Công ty cổ phần, theo đó thống nhất dừng cổ phần hóa đối với Trung tâm Giống cây trồng Bình Định và Ban Quản lý Cảng cá Bình Định, việc sắp xếp đối với Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy, bộ Bình Định và Trung tâm Quy hoạch và kiểm định xây dựng Bình Định sẽ được xem xét sau khi có chỉ đạo tổng thể của Thủ tướng Chính phủ.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 05/7/2024⁶ đề ra nhiệm vụ chuyển các ĐVSNCL thành Công ty cổ phần gồm: chuyển đổi Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định thành Công ty cổ phần theo Kế hoạch đã ban hành tại Quyết định số 3870/QĐ-UBND ngày 22/11/2022;

⁶ Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

chuyển đổi Nhà khách Thanh Bình (thuộc UBND tỉnh) thành Công ty cổ phần sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục; sắp xếp Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng và Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy bộ Bình Định theo chỉ đạo tổng thể của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp hoạt động trong các ngành, lĩnh vực: Kiểm định xây dựng, kiểm định kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới, phương tiện thủy.

V. Về nâng cao năng lực quản trị của ĐVSNCL

Việc đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập luôn được quan tâm, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Các ngành thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nhằm đổi mới phương thức quản lý cho cán bộ quản lý trong ngành, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị sự nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến được quan tâm triển khai thực hiện. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã triển khai và sử dụng có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp. Nhiều ngành thực hiện tốt việc rà soát và sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin như ngành y tế, 100% các cơ sở khám chữa bệnh tỉnh/huyện/xã đã sử dụng phần mềm HIS trong công tác quản lý bệnh viện; 100% các cơ sở khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh Bình Định đã thực hiện kết nối liên thông dữ liệu KCB và thanh toán BHYT với cơ quan BHXH thông qua hệ thống giám định điện tử.

Việc rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị được thực hiện theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian. Các đơn vị sau khi thực hiện sáp nhập hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; trật tự, kỷ cương trong quản lý, điều hành được thực hiện nghiêm túc.

VI. Đề xuất, kiến nghị

1. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, sớm xây dựng Đề án đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó cần xây dựng cụ thể danh mục các đơn vị sự nghiệp công lập thống nhất trong cả nước để địa phương thực hiện. Kịp thời hướng dẫn việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp không đủ điều kiện về số lượng người làm việc theo quy định trong trường hợp trên địa bàn không có đơn vị tương đồng về chức năng, nhiệm vụ để sáp nhập.

2. Đề nghị các Bộ, ngành sớm ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong từng ngành, lĩnh vực nhất là các danh mục dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa nhằm kêu gọi và tạo điều kiện cho tổ chức cá nhân tham gia cung ứng dịch vụ công; hướng dẫn triển khai việc đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp có nguồn thu sự nghiệp.

3. Đề nghị các Bộ, ngành sớm ban hành Thông tư quy định về định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; cơ cấu hạng chức

danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế.

4. Đề nghị Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, hướng dẫn việc tuyển dụng viên chức dạy bộ môn tích hợp theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 ở bậc trung học cơ sở (khoa học tự nhiên (vật lý – hóa học – sinh học), lịch sử - địa lý)) để kịp thời tuyển dụng số giáo viên dạy môn tích hợp theo quy định; đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét bổ sung biên chế giáo viên ngành giáo dục và đào tạo đảm bảo theo quy định về định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục.

Trên đây là Báo cáo kết quả 07 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nội vụ xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K7.

Munt

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Tỉnh Bình Định

PHỤ LỤC 1
KẾT QUẢ XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Cơ quan thực hiện	Đã hoàn thành (Văn bản ban hành)	Chưa hoàn thành (Nêu rõ lý do)	Ghi chú
1	Quyết định ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành địa phương theo quy định	<p>Đã ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương trên địa bàn tỉnh theo quy định, hiện đang tiếp tục trình ban hành theo Quyết định phê duyệt danh mục mới của Trung ương theo Nghị định 60/2020/NĐ-CP.</p> <p>(Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số: 3110/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Nội vụ về lưu trữ trên địa bàn tỉnh Bình Định; 2934/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch tỉnh; 44/QĐ/UBND ngày 06/01/2021 và 970/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho 21 nghề trình độ sơ cấp áp dụng trong đào tạo nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; 2750/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 lĩnh vực Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh; 1188/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh; 488/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh; 4495/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 lĩnh vực Công Thương của tỉnh; 3624/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 lĩnh vực tư pháp của tỉnh; 2396/QĐ-UBND ngày 05/7/2017 lĩnh vực khoa học và công nghệ tạm thời; 1620/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; 1552/QĐ-UBND ngày 5/5/2017 ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh; 1806/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; 50/2024/QĐUBND ngày 16/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý dịch vụ công đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định kèm theo Quyết định số 75/2020/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh; 4550/QĐUBND ngày 05/12/2019 về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Sở GDĐT; 3585/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số của tỉnh Bình Định; 2858/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực hoạt động kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Định; 3810/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Định, 2796/QĐ-UBND ngày 04/08/2024 của UBND tỉnh Về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà</p>		

TT	Cơ quan thực hiện	Đã hoàn thành (Văn bản ban hành)	Chưa hoàn thành (Nêu rõ lý do)	Ghi chú
		nước của ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Định, 3620/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực Công Thương trên địa bàn tỉnh Bình Định, 4693/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định ...).		
2	Ban hành hoặc rà soát sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Ban hành đảm bảo theo quy định, ngày 27/12/2022 UBND tỉnh có Công văn số 7863/UBND-TH đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, sửa đổi, xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật của tỉnh Bình Định. (Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số: 4211/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trong công tác quản lý, vận hành công trình thủy lợi cho tuyến đê Đông và các đập ngăn mặn trên địa bàn tỉnh; 16/2021/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho mô hình khuyến nông trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2023; 137/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương án giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực quản lý nhà ở thuộc sở hữu nhà nước tỉnh; 44/QĐ-UBND ngày 06/01/2021 Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong đào tạo nghề trình độ sơ cấp trên địa bàn tỉnh; 3497/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 Phê duyệt hệ số điều chỉnh định mức kinh tế - kỹ thuật và danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực việc làm; 12/2020/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 Điều chỉnh, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí áp dụng đối với dịch vụ công ích vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh; 970/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho 21 nghề trình độ sơ cấp áp dụng trong đào tạo nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; 4211/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 ban hành định mức Kinh tế kỹ thuật trong công tác quản lý, vận hành công trình thủy lợi cho tuyến đê Đông và các đập ngăn mặn trên địa bàn tỉnh Bình Định; 2901/QĐ-UBND ngày 14/8/2024 ban hành quy trình kỹ thuật và định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho các mô hình khuyến nông trên địa bàn tỉnh Bình Định từ năm 2024 trở đi; ...).	Đã hoàn thiện dự thảo định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực người có công trình UBND tỉnh phê duyệt ban hành.	

TT	Cơ quan thực hiện	Đã hoàn thành (Văn bản ban hành)	Chưa hoàn thành (Nêu rõ lý do)	Ghi chú
3	Hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật khác có liên quan	Đã ban hành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước: (Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 về việc phê duyệt Bộ đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực việc làm trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 về việc quy định đơn giá tiêu thụ nước sạch nông thôn tại các công trình cấp nước trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 59/2022/QĐUBND ngày 16/9/2022 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh, ...).	Đang xây dựng dự thảo điều chỉnh Bộ đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực việc làm	
4	Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc bộ, cơ quan trung ương; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công	Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 7863/UBND-TH ngày 27/12/2022 về rà soát, sửa đổi, xây dựng danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật của tỉnh Bình Định.		

Tỉnh Bình Định

PHỤ LỤC 2.3
VỀ SỐ LƯỢNG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Đơn vị, lĩnh vực	Tính đến 30/9/2024					Dự kiến đến 31/12/2024				
		Tổng số ĐVSNCCL	Chia ra				Tổng số ĐVSNCCL	Chia ra			
			ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX	ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX		ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX	ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX
	Tổng cộng	707	6	26	189	486	703	6	26	188	483
I	Lĩnh vực giáo dục - đào tạo	574	0	1	139	434	571	0	1	139	431
1	Các trung tâm giáo dục thường xuyên	1		1			1		1		
2	Trường Trung học phổ thông	53			44	9	53			44	9
3	Trường Trung học cơ sở	142			50	92	142			50	92
4	Trường Tiểu học	205				205	205				205
5	Trường Mầm non	170			45	125	167			45	122
6	Trường phổ thông nhiều cấp học	3				3	3				3
II	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	14	0	0	10	4	14	0	0	10	4
1	Cơ sở cao đẳng nghề	2			2		2			2	
2	Các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - GDTX	12			8	4	12			8	4

TT	Đơn vị, lĩnh vực	Tính đến 30/9/2024					Dự kiến đến 31/12/2024				
		Tổng số ĐVSNCL	Chia ra				Tổng số ĐVSNCL	Chia ra			
			ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX	ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX		ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX	ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX
III	Sự nghiệp Y tế	21	0	3	16	2	21	0	3	16	2
<i>A</i>	<i>Tuyến tỉnh</i>	<i>10</i>	<i>0</i>	<i>3</i>	<i>5</i>	<i>2</i>	<i>10</i>	<i>0</i>	<i>3</i>	<i>5</i>	<i>2</i>
1	Bệnh viện	6		3	3		6		3	3	
2	Trung tâm kiểm soát bệnh tật	1			1		1			1	
3	Các Trung tâm, đơn vị sự nghiệp y tế khác trực thuộc	3			1	2	3			1	2
B	Tuyến huyện	11	0	0	11	0	11	0	0	11	0
	Trung tâm y tế cấp huyện	11			11		11			11	
IV	Sự nghiệp Khoa học và công nghệ	3			3		3			3	
V	Sự nghiệp Thông tin và truyền thông	2			2		2			2	
VI	Sự nghiệp Văn hoá, thể thao, du lịch	17			2	15	17			2	15
VII	Các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	76	6	22	17	31	75	6	22	16	31
1	Lĩnh vực nông nghiệp	23			3	20	22			2	20
2	Lĩnh vực tài nguyên và môi trường	3		1	1	1	3		1	1	1
3	Lĩnh vực xây dựng	15	4	7	4		15	4	7	4	
4	Lĩnh vực giao thông vận tải	3	2	1			3	2	1		

TT	Đơn vị, lĩnh vực	Tính đến 30/9/2024				Dự kiến đến 31/12/2024					
		Tổng số ĐVSNCL	Chia ra				Tổng số ĐVSNCL	Chia ra			
			ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX	ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX		ĐV tự bảo đảm chi TX và chi ĐT	ĐV tự bảo đảm chi TX	ĐV tự bảo đảm một phần chi TX	ĐV do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi TX
5	Lĩnh vực công thương	1			1		1			1	
6	Lĩnh vực tư pháp	5		4		1	5		4		1
4	Lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội	5			1	4	5			1	4
5	Lĩnh vực khác	21		9	7	5	21		9	7	5

Tỉnh Bình Định

PHỤ LỤC 3
VỀ SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Nhiệm vụ	Đã thực hiện (Nội dung cụ thể)	Chưa thực hiện (Nêu rõ lý do)	Kiến nghị đề xuất
1	Lĩnh vực giáo dục-đào tạo			
	Hình thành trường phổ thông nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông).	<p>Thực hiện hợp nhất một số trường mầm non, tiểu học theo hướng trên địa bàn mỗi xã chỉ có 01 trường mầm non, tiểu học công lập (giảm 50 trường):</p> <p>a) Thị xã Hoài Nhơn: Sáp nhập trường Tiểu học Bồng Sơn Tây, trường Tiểu học số 1 Bồng Sơn và Tiểu học số 2 Bồng Sơn thành trường Tiểu học Bồng Sơn; sáp nhập trường Tiểu học Số 1 Hoài Đức, trường Tiểu học số 2 Hoài Đức và trường Tiểu học số 3 Hoài Đức thành trường Tiểu học Hoài Đức; sáp nhập trường Mầm non Họa My và trường Mẫu giáo Bồng Sơn thành trường Mầm non Bồng Sơn; sáp nhập trường Mầm non số 1 Tam Quan và trường Mầm non Tam Quan thành trường Mầm non Tam Quan; sáp nhập trường Mẫu giáo Tam Quan Bắc và trường Mầm non Tam Quan Bắc thành trường Mầm non Tam Quan Bắc; sáp nhập trường Mầm non số 1 Hoài Hương và trường Mầm non số 2 Hoài Hương thành trường Mầm non Hoài Hương; sáp nhập trường Mầm non số 1 Hoài Tân và trường Mầm non số 2 Hoài Tân thành trường Mầm non Hoài Tân; sáp nhập trường Tiểu học Hoài Phú và trường THCS Hoài Phú thành trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hoài Phú; năm 2024 sáp nhập trường Trung học cơ sở Bồng Sơn vào Trường Trung học cơ sở số 2 Bồng Sơn và tổ chức lại thành trường Trung học cơ sở Bồng Sơn (giảm 11 đơn vị)</p> <p>b) Huyện Vân Canh: Sáp nhập trường Mẫu giáo Vân Canh và trường Mầm non huyện thành trường Mầm non thị trấn Vân Canh; sáp nhập trường Tiểu học Canh Hiến và trường THCS Canh Hiến thành trường Tiểu học và THCS Canh Hiến; Năm 2020: Sáp nhập Trường Tiểu học số 1 thị trấn Vân Canh và Trường Tiểu học số 2 thị trấn Vân Canh thành Trường Tiểu học thị trấn Vân Canh (giảm 03 đơn vị).</p> <p>c) Huyện Phù Cát: Sáp nhập trường Tiểu học số 1 Cát Minh với trường Tiểu học số 3 Cát Minh; sáp nhập Tiểu học số 1 Cát Thắng với trường Tiểu học số 2 Cát Thắng; sáp nhập trường Tiểu học số 1 Cát Hanh với trường Tiểu học số 3 Cát Hanh; sáp nhập trường Tiểu học số 1 Cát Tường với trường Tiểu học số 1 Cát Tường (giảm 4 đơn vị).</p> <p>d) Huyện Phù Mỹ: Sáp nhập Trường học Tiểu học số 1 Mỹ Tài và Trường Tiểu học số 2 Mỹ Tài thành Trường Tiểu học Mỹ Tài; sáp nhập Trường học Tiểu học số 1 Mỹ Châu và Trường Tiểu học số 2 Mỹ Châu thành Trường Tiểu học Mỹ Châu; sáp nhập Trường học Tiểu học số 1 Mỹ Lợi và Trường Tiểu học số 2 Mỹ Lợi thành Trường Tiểu học Mỹ Lợi; sáp nhập Trường Tiểu học số 1 và Tiểu học số 2 Mỹ Hòa thành trường Tiểu học Mỹ Hòa. Năm 2023, sáp nhập Trường Mẫu giáo thị trấn Phù Mỹ vào trường Mầm non Phù Mỹ (giảm 5 đơn vị).</p> <p>e) Huyện Tuy Phước: Sáp nhập Trường Tiểu học số 3 Phước An sáp nhập và Trường Tiểu học số 2 Phước An thành Trường Tiểu học số 2 Phước An; sáp nhập Trường Tiểu học số 3 Phước Hiệp và Trường Tiểu học số 1 Phước Hiệp thành Trường Tiểu học số 1 Phước Hiệp; sáp nhập Trường Tiểu học số 3 Phước Thuận và Trường Tiểu học số 1 Phước Thuận thành Trường Tiểu học số 1 Phước Thuận; Sáp nhập Trường Tiểu học Hòa Thắng và Trường Tiểu học số 2 Phước Hòa thành Trường Tiểu học số 2 Phước Hòa; Sáp nhập Trường THCS Hòa Thắng và Trường THCS Phước Hòa thành Trường THCS Phước Hòa. . Năm 2024, quyết định</p>		

TT	Nhiệm vụ	Đã thực hiện (Nội dung cụ thể)	Chưa thực hiện (Nêu rõ lý do)	Kiến nghị đề xuất
		<p>sáp nhập Trường Mầm non huyện và Trường Mầm non thị trấn Tuy Phước thành Trường Mầm non Tuy Phước (giảm 6 đơn vị).</p> <p>g) Huyện Tây Sơn: Sáp nhập Trường Tiểu học Bình Hòa 1 và TH Bình Hòa 2 thành Tiểu học Bình Hòa; sáp nhập Trường Tiểu học Tây Phú 1 và Tiểu học Tây Phú 2 thành TH Tây Phú; Sáp nhập Trường Tiểu học Bình Tường 1 và Tiểu học Bình Tường 2 thành Tiểu học Bình Tường. Năm 2024, Sáp nhập Trường Mầm non Tây Sơn vào Trường Mầm non Phú Phong thành Trường Mầm non Phú Phong (giảm 4 đơn vị).</p> <p>h) Huyện An Lão: Sáp nhập trường Mầm non Hòa My và trường Mầm non Sơn Ca thành trường Mầm non An Hòa; sáp nhập trường TH An Hòa 1 và Trường TH An Hòa 2 thành trường TH An Hòa (giảm 2 đơn vị).</p> <p>i) Thành phố Quy Nhơn: Sáp nhập trường Mầm non 8-3 với trường Mẫu giáo Lê Hồng Phong thành trường Mầm non 8-3; sáp nhập trường Mầm non Hoa Hồng với trường Mẫu giáo Trần Hưng Đạo thành trường Mầm non Hoa Hồng; sáp nhập trường Mầm non Hoa Mai với trường Mẫu giáo Lê Lợi thành trường Mầm non Hoa Mai; sáp nhập trường Tiểu học số 1 Nhơn Phú với trường Tiểu học số 1 Nhơn Phú thành trường Tiểu học Nhơn Phú. Năm 2024: sáp nhập Trường Mầm non Hoa Mai vào Trường Mầm non Hoa Sen trên địa bàn phường Lê Lợi, sáp nhập Trường Mẫu giáo Trần Phú vào Trường Mẫu giáo Hương Sen trên địa bàn phường Trần Phú, sáp nhập Trường Mẫu giáo Đông Đa vào Trường Mầm non Phong Lan trên địa bàn phường Đông Đa, sáp nhập Trường Mẫu giáo Ngô Mây vào Trường Mầm non 2/9 trên địa bàn phường Ngô Mây (giảm 08 đơn vị).</p> <p>k) Huyện Hoài Ân: Sáp nhập Tiểu học Ân Thạnh và Tiểu học Tăng Doãn Văn thành Tiểu học Tăng Doãn Văn; sáp nhập trường Tiểu học Số 1 Ân Tường Tây và Trường Tiểu học số 2 Ân Tường Tây thành Trường Tiểu học Ân Tường Tây; sáp nhập Trường Tiểu học Số 1 Ân Tín và Trường Tiểu học số 2 Ân Tín thành Trường Tiểu học Ân Tín; sáp nhập Trường Tiểu học Số 1 Ân Đức và Trường Tiểu học Số 2 Ân Đức thành Trường Tiểu học Ân Đức; Sáp nhập Trường Tiểu học Số 1 Ân Nghĩa và Trường Tiểu học số 2 Ân Nghĩa thành Trường Tiểu học Ân Nghĩa (giảm 5 đơn vị).</p> <p>l) Huyện Vĩnh Thạnh: Sáp nhập Trường Mầm non Vĩnh Thạnh và Trường Mẫu giáo thị trấn Vĩnh Thạnh thành Trường Mầm non thị trấn Vĩnh Thạnh; sáp nhập Trường Tiểu học số 1 Vĩnh Thịnh và Trường Tiểu học số 2 Vĩnh Thịnh thành Trường Tiểu học Vĩnh Thịnh (giảm 2 đơn vị).</p>		
2	Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp			
	Rà soát, sáp nhập trường trung cấp vào trường cao đẳng	<ul style="list-style-type: none"> - Đã triển khai thực hiện hoàn thành sáp nhập 04 Trường Trung cấp: Văn hóa - Nghệ thuật, Kinh tế Kỹ thuật, nghề Thủ công Mỹ nghệ, Kỹ thuật công nghệ Hoài Nhơn vào Trường Cao đẳng Bình Định. - Đã triển khai thực hiện hoàn thành sáp nhập các Trường Cao đẳng Bình Định và Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn (Đề án số 04/ĐA-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh đề án sáp nhập Trường Cao đẳng Bình Định và Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn). - Hợp nhất 03 Trung tâm giáo dục nghề nghiệp trực thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và Tỉnh đoàn thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bình Định trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 		
	Giải thể các trường trung cấp, cao đẳng hoạt động không hiệu quả.			

TT	Nhiệm vụ	Đã thực hiện (Nội dung cụ thể)	Chưa thực hiện (Nêu rõ lý do)	Kiến nghị đề xuất
	Sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề thành một cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn cấp huyện	Đã triển khai thực hiện hoàn thành việc chuyển giao, sáp nhập 11/11 TTGDTX-HN thành TTGDNN-GDTX cho UBND các huyện, thị xã, quản lý theo quy định (Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 14/4/2016 của UBND tỉnh; Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 07/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh).		
3	Lĩnh vực y tế			
	Chuyển giao trung tâm y tế về thuộc UBND cấp huyện	Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 05/7/2024, theo đó chuyển giao trung tâm y tế về thuộc UBND cấp huyện trong năm 2025.		
	Sắp xếp các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng cấp tỉnh thành trung tâm phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh cùng cấp trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ và hoạt động lồng ghép	<ul style="list-style-type: none"> - Sáp nhập 11 Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình vào 11 TTYT cấp huyện và tổ chức lại thành Phòng Dân số thuộc Trung tâm Y tế cấp huyện. - Giải thể phòng khám Đa khoa khu vực Hoài Hương, đang xây dựng đề án giải thể phòng khám Đa khoa khu vực Phú Tài. - Hợp nhất 05 đơn vị y tế dự phòng tuyến tỉnh (Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh, Trung tâm Phòng chống sốt rét - các bệnh nội tiết, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe) thành Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Định. - Sáp nhập Trung tâm Da liễu trực thuộc Sở Y tế vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh và tổ chức lại thành Khoa Da liễu thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh. - Hợp nhất Bệnh viện Y học cổ truyền và Bệnh viện Phục hồi chức năng thành Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng. 		
4	Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ			
	Rà soát, sắp xếp lại các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc địa phương quản lý nhằm giảm mạnh đầu mối; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp nhất Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thành Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ trên cơ sở; - Sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng vào Trung tâm Phân tích và Kiểm nghiệm thành Trung tâm Phân tích và Đo lường Chất lượng. - Tổ chức lại Trung tâm Khám phá khoa học thành Trung tâm Khám phá khoa học và Đổi mới sáng tạo. 		

TT	Nhiệm vụ	Đã thực hiện (Nội dung cụ thể)	Chưa thực hiện (Nêu rõ lý do)	Kiến nghị đề xuất
	thuộc sở khoa học và công nghệ theo hướng về cơ bản chỉ nên tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở			
5	Đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao			
	Rà soát, sắp xếp lại các đơn vị nghệ thuật biểu diễn công lập theo hướng mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ giữ lại một đoàn nghệ thuật công lập truyền thống tiêu biểu của địa phương	Hợp nhất Nhà hát tuồng Đào Tấn và Đoàn Ca kịch Bài chòi Bình Định và tổ chức lại thành Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao (đảm bảo chỉ giữ có 01 đơn vị sự nghiệp hoạt động trên lĩnh vực nghệ thuật truyền thống: Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh).		
	Hợp nhất trung tâm văn hóa và đoàn nghệ thuật cấp tỉnh thành một đầu mối; kiện toàn, củng cố thư viện công cộng cấp huyện...	<ul style="list-style-type: none"> - Sáp nhập Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng vào Trung tâm Văn hoá tỉnh và tổ chức lại thành Trung tâm Văn hoá - Điện ảnh trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao (đảm bảo có 01 đơn vị sự nghiệp hoạt động trên lĩnh vực văn hóa, điện ảnh: Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh); - Phê duyệt Phương án sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Thư viện tỉnh (Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 25/07/2023). 		

TT	Nhiệm vụ	Đã thực hiện (Nội dung cụ thể)	Chưa thực hiện (Nêu rõ lý do)	Kiến nghị đề xuất
	Sáp nhập các trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc sở văn hóa, thể thao và du lịch thành một đầu mối; sáp nhập các trung tâm văn hóa, trung tâm thể thao, nhà văn hóa...trên địa bàn cấp huyện thành một đầu mối	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp nhất Trường Năng khiếu Thể thao và Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao và tổ chức lại thành Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể thao trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; sáp nhập Ban Quản lý Di tích vào Bảo tàng Tổng hợp tỉnh và tổ chức lại thành Bảo tàng tỉnh Bình Định. - Hợp nhất 11 Đài Truyền thanh cấp huyện và 11 Trung tâm Văn hóa, Thông tin - Thể thao cấp huyện thành 11 Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. 		
6	Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn			
	Hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư,... cấp huyện thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển giao 11 Trạm chăn nuôi và thú y, 10 Trạm Trồng trọt và bảo vệ thực vật về Ủy ban nhân dân cấp huyện để thành lập 11 Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Hợp nhất Trung tâm Giống vật nuôi và Trung tâm Giống thủy sản thành Trung tâm Giống nông nghiệp, tổ chức lại Trung tâm Khuyến nông trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Khuyến nông và Ban Quản lý khu sinh thái Cồn Chim - Đầm Thị Nại. - Ban hành Quyết định số 2836/QĐ-UBND ngày 31/08/2022 về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Giải thể Trạm Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản, chuyển giao nhiệm vụ về Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Hợp nhất các Trạm Thủy sản: Tuy Phước, Phù Cát, Phù Mỹ và Hoài Nhơn thành Trạm Thủy sản liên huyện; Hợp nhất Trạm Thủy lợi Hà Thanh và Trạm Thủy lợi La Tinh thành Trạm Thủy lợi liên huyện). - Ban hành Quyết định số 4361/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Đề án giải thể Trung tâm Giống cây trồng Bình Định. 		

TT	Nhiệm vụ	Đã thực hiện (Nội dung cụ thể)	Chưa thực hiện (Nêu rõ lý do)	Kiến nghị đề xuất
7	Đối với lĩnh vực tài nguyên và môi trường			
	Chuyển các trung tâm phát triển quỹ đất về trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	Đã thực hiện sắp xếp, kiện toàn 11/11 Ban Quản lý dự án cấp huyện (giảm 27 đơn vị) theo hướng sáp nhập Ban Quản lý Cụm công nghiệp, Trung tâm phát triển Quỹ đất và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành Ban Quản lý dự án đầu tư và Phát triển quỹ đất huyện cho phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.		
8	Đối với lĩnh vực lao động thương binh - xã hội			
	Hợp nhất các trung tâm bảo trợ có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thành trung tâm bảo trợ đa chức năng...	Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 05/7/2024 về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; theo đó, trong năm 2025 sẽ thực hiện hợp nhất Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Bình Định và Trung tâm Dịch vụ việc làm thành một đầu mối thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội.		
9	Đối với lĩnh vực xây dựng			
	Sắp xếp, kiện toàn các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp tỉnh, cấp huyện...	Thực hiện sắp xếp, sáp nhập 09 Ban Quản lý dự án thành 03 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (giảm 06 Ban).		
10	Các nội dung sắp xếp, tổ chức lại khác.....			
		<ul style="list-style-type: none"> - Hợp nhất Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp và Trung tâm Xúc tiến thương mại thành Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại trực thuộc Sở Công Thương. - Hợp nhất Trung tâm Tin học và Trung tâm Công báo thành Trung tâm Tin học - Công báo Bình Định trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. - Sáp nhập Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin - Viễn thông và Trung tâm Hạ tầng Công nghệ thông tin thành Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông. - Sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ tài nguyên và môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh. 		

Tỉnh Bình Định

PHỤ LỤC 4

**SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP DO NGÂN SÁCH NHÀ BẢO ĐẢM
CHI THƯỜNG XUYÊN VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỰ BẢO ĐẢM MỘT PHẦN CHI THƯỜNG XUYÊN**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Năm 2023			Năm 2024		
		Số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN được cấp có thẩm quyền giao	Số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn thu của ĐVSNNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Số HDLD theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN được cấp có thẩm quyền giao	Số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn thu của ĐVSNNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Số HDLD theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP
	Tổng cộng	25.938	362	0	25.397	872	0
1	ĐVSNNCL do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	24.717	0	0	24.179	0	0
2	ĐVSNNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	1.221	362	0	1.218	872	0

Tỉnh Bình Định

PHỤ LỤC 5
VỀ SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: Người

TT	Lãnh đạo ĐVSNCL	Số lượng cấp phó		Ghi chú
		Tính đến 30/9/2024	Dự kiến đến 31/12/2024	
	TỔNG CỘNG	956	974	
1	ĐVSNCL thuộc UBND cấp tỉnh	15	16	
2	ĐVSNCL thuộc CQCM thuộc UBND cấp tỉnh (Sở)	191	192	
3	ĐVSNCL thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp tỉnh	1	2	
4	ĐVSNCL thuộc Chi cục thuộc Sở	0	0	
5	ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện	749	764	

Tỉnh Bình Định

PHỤ LỤC 6

**SẮP XẾP CƠ CẤU TỔ CHỨC BÊN TRONG CỦA
CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP CHƯA TỰ CHỦ***

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Nội dung	Số lượng các tổ chức, đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của ĐVSNCL	
		Tính đến 30/9/2024	Dự kiến đến 31/12/2024
	Tổng cộng	460	460
1	ĐVSNCL thuộc UBND cấp tỉnh	16	16
2	ĐVSNCL thuộc CQCM thuộc UBND cấp tỉnh (Sở)	440	440
3	ĐVSNCL thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp tỉnh	4	4
4	ĐVSNCL thuộc Chi cục thuộc Sở	0	0
5	ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện	0	0

* Ghi chú: Thống kê các tổ chức, **đơn vị thuộc ĐVSNCL** tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và ĐVSNCL do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên